

BIÊN BẢN

V/v đo đạc, kiểm tra thực trạng tình hình sử dụng đất

Căn cứ Đơn xin tự nguyện trả lại đất cho nhà nước để làm đường giao thông nông thôn của bà Nông Thị Liết, vị trí đất tại: Thôn An Bình, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi.

Hôm nay, vào lúc 14 giờ 00 phút, ngày 05 tháng 10 năm 2026 tại thực địa vị trí đất của bà Nông Thị Liết thuộc Thôn An Bình, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi, chúng tôi gồm:

I. Thành phần:

1. Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường xã Bờ Y:

- Ông: Trương Quốc Kiên - Chức vụ: Phó trưởng phòng

2. Đại diện chi nhánh VPĐKKĐĐ khu vực XI tỉnh Quảng Ngãi:

- Ông: Nguyễn Ngọc Thiết – Chức vụ: Nhân viên.

3. Chủ sử dụng đất:

- Bà Nông Thị Liết - Trú tại: Thôn An Bình, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi.

4. Ban quản lý thôn An Bình:

- Ông: Phan Đình Chung - Chức vụ: Thôn trưởng

5. Chủ sử dụng đất liền kề:

- Bà Nông Thị Ngọn

- Ông Lê Văn Thu

- Ông Hoàng Văn Sơn

- Ông Nông Văn Quàn

II. Nội dung:

Kiểm tra đo đạc thửa đất và xác định diện tích đất tự nguyện trả lại đất cho Nhà nước để làm đường thủy lợi của bà Nông Thị Liết tại thửa đất số 39c tờ bản đồ số 05 (nay là thửa đất số 172, tờ bản đồ số 303) được UBND huyện Ngọc Hồi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số sê ri AP 844914, sổ vào sổ: H03176, cấp ngày 06/11/2009 (chỉnh lý biến động ngày 29/4/2022; ngày 02/6/2026).

III. Kết quả kiểm tra

1. Thửa đất sau khi đo đạc

Qua đo đạc kiểm tra ranh giới sử dụng đất thửa đất số 39c tờ bản đồ số 05 (nay là thửa đất số 172, tờ bản đồ số 303). Theo bản đồ địa chính, ranh giới sử dụng đất giữa gia đình bà Nông Thị Liết với các chủ sử dụng đất liền kề ổn định, rõ ràng:

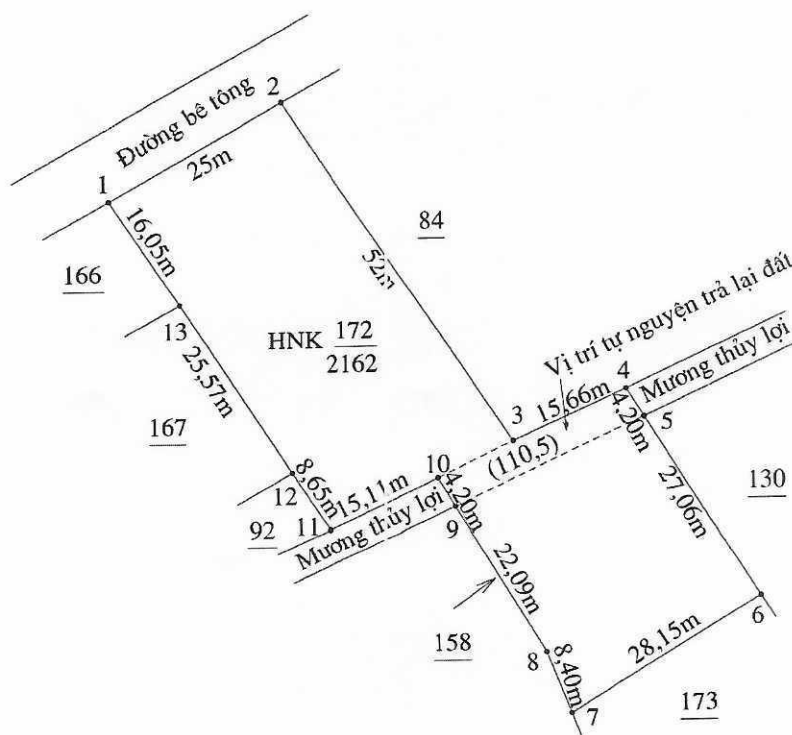
Thửa đất số 172, tờ bản đồ số 303, tỷ lệ 1/1000 với diện tích 2162 m², mục đích sử dụng: đất trồng cây hằng năm, có tứ cận thửa đất như sau:

- + Phía Tây Bắc giáp đường bê tông;
- + Phía Tây giáp một phần đất ông Nông Văn Quàn và một phần đất bà Nông Thị Ngọn;
- + Phía Đông Nam giáp đất bà Nông Thị Liết;
- + Phía Đông giáp một phần đất ông Lê Văn Thu và một phần đất ông Hoàng Văn Sơn.

Diện tích thực tế đang sử dụng: 2051,5 m², mục đích sử dụng đất: HNK, giảm 110,5m² so với Giấy chứng nhận QSDĐ, là phần diện tích đất giảm do tự nguyện trả lại đất để xây dựng mương thủy lợi.

- Hiện trạng sử dụng đất: Đất trống, mục đích sử dụng là đất trồng cây hàng năm khác, có hàng rào lưới B40 xung quanh, diện tích 110,5 m² đo đạc để tự nguyện trả lại đất hiện là nương thủy lợi.

SƠ ĐỒ MỐC GIỚI SỬ DỤNG ĐẤT



2. Những vấn đề cần xử lý:

- Qua kiểm tra đo đạc, phần đất có diện tích 110,5 m² gia đình bà Nông Thị Liết tự nguyện trả lại đất thuộc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có số sê ri AP 844914, số vào sổ: H03176, cấp ngày 06/11/2009 (chỉnh lý biến động ngày 29/4/2022; ngày 02/6/2026), mục đích sử dụng đất: HNK. Hiện trạng sử dụng đất: đã được UBND xã Đắc Xú cũ xây dựng công trình nương thủy lợi, ranh giới sử dụng đất của các hộ liền kề ổn định không có tranh chấp.

3. Về ý kiến của gia đình bà Nông Thị Liết:

- Theo chủ trương xây dựng khu dân cư năm 2001 gia đình tôi có trả lại một phần đất có diện tích 110,5 m² đất trồng cây hàng năm khác cho Nhà nước để làm nương thủy lợi. Hiện nay, ranh giới sử dụng đất đã ổn định, tuy nhiên trên Giấy chứng nhận QSDĐ chưa được đính chính, nay đề nghị cơ quan chức năng hướng dẫn, lập thủ tục để tôi được thu hồi đất, thuận lợi trong quá trình sử dụng đất. Tôi cam kết không khiếu kiện, khiếu nại đối với phần diện tích đất tự nguyện trả lại đất được chỉ nhánh VPĐKĐĐ khu vực XI tỉnh Quảng Ngãi đo đạc, xác định ngày hôm nay.

- Gia đình tôi sử dụng thửa đất ổn định, ranh giới rõ ràng, không có tranh chấp từ khi được cấp giấy chứng nhận ngày 06/11/2009 cho đến nay, sau khi trả lại đất cho Nhà nước phần diện tích 110,5 m² để xây dựng nương thủy lợi thực tế, gia đình tôi đang sử dụng diện tích 2162 m² là đúng. Nếu xảy ra tranh chấp gia đình chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật, gia đình chúng tôi cam kết không khiếu kiện, khiếu nại về sau.

4. Ý kiến của các thành phần tham gia:

Vị trí đất của gia đình bà Nông Thị Liết và ông Tô Văn Cẩn đang sử dụng có ranh giới rõ ràng với các chủ sử dụng đất liền kề, vị trí tự nguyện trả lại đất cho Nhà nước có diện tích 110,5 m². Đất trồng cây hàng năm khác đúng với Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có số sê ri AP 844914, số vào sổ: H03176, cấp ngày 06/11/2009. Các chủ sử dụng đất giáp ranh thống nhất ranh giới sử dụng đất, gia đình bà Nông Thị Liết đồng ý kết quả đo đạc, cam kết không khiếu kiện, khiếu nại đối với phần diện tích tự nguyện trả lại đất cho Nhà nước làm đường giao thông nông thôn.

Thửa đất của bà Nông Thị Liết đang lập thủ tục cung cấp thông tin địa chính đúng vị trí và diện tích đang sử dụng thực tế, mục đích sử dụng đất trồng cây hàng năm khác. Đất gia đình bà Nông Thị Liết đang sử dụng ổn định, không có tranh chấp với các hộ giáp ranh, đã được xác định theo kết quả đo đạc thực tế và bản đồ địa chính xã Đắc Xú cũ là đúng. Chủ sử dụng đất và các hộ giáp ranh thống nhất với kết quả kiểm tra đo đạc, đã đọc, đồng ý ký tên vào biên bản và cam kết không khiếu kiện, khiếu nại về sau.

5. Kết luận:

Trên cơ sở kết quả đo đạc thực tế, liên ngành thống nhất kết quả đo đạc của Chi nhánh VPĐKĐĐ khu vực XI tỉnh Quảng Ngãi, diện tích đất tự nguyện trả lại cho Nhà nước là 110,5 m², đất trồng cây hàng năm khác thuộc Giấy chứng nhận QSDĐ số sê ri AP 844914; Chi nhánh VPĐKĐĐ khu vực XI tỉnh Quảng Ngãi tiến hành điều chỉnh giảm diện tích 110,5 m², đất trồng cây hàng năm khác thuộc Giấy chứng nhận QSDĐ số sê ri AP 844914.

Biên bản kết thúc vào hồi 16...giờ 45...phút ngày 05...tháng 10...năm 2026.
Biên bản này đã được đọc lại cho mọi người tham gia làm việc cùng nghe và thống nhất đồng ý ký xác nhận làm cơ sở đề nghị UBND xã Bồ Y ban hành Quyết định thu hồi đất cho Gia đình ông theo Đơn tự nguyện trả lại đất cho Nhà nước để xây dựng đường giao thông và thực hiện các thủ tục đăng ký biến động đất đai liên quan./.

CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT

liệt

CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT LIÊN KÈ

Sơn Thu

BAN QUẢN LÝ THÔN AN BÌNH

*12/10/2026
Phan Vĩnh Chung*

**CHI NHÁNH VPĐKĐĐ
KHU VỰC XI**

Nguyễn Ngọc Thái

**PHÒNG XÂY DỰNG, NN & MT
XÃ BỒ Y**



TRƯỞNG PHÒNG

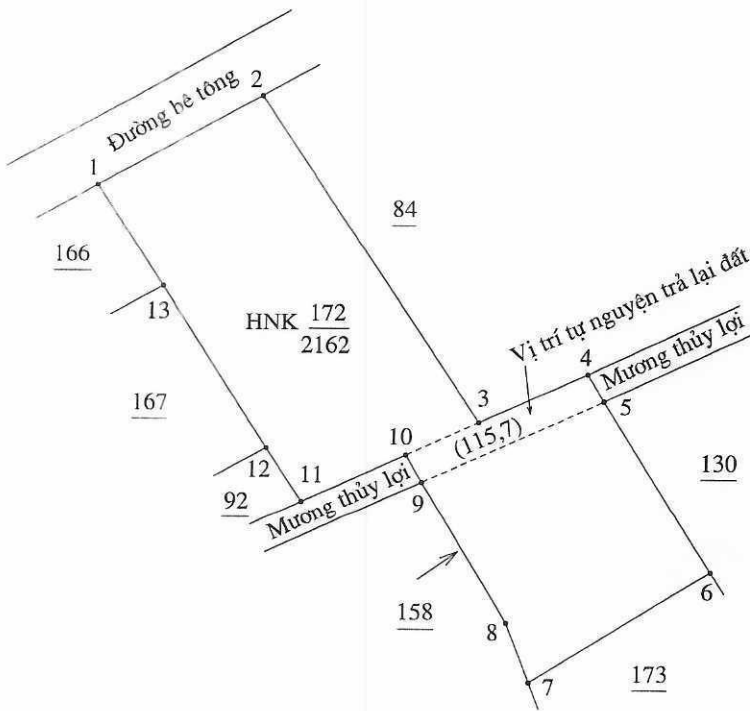
Trương Quốc Kiên

Trương Quốc Kiên

TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

- Thửa đất số: 172 ; Tờ bản đồ địa chính: 303 xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi (quy đổi từ tờ bản đồ số 100 xã Đăk Xú, đo vẽ năm 2008).
- Diện tích: 2162 m²; Loại đất: HNK.
- Tên người sử dụng đất: ông Tô Văn Cẩn và bà Nông Thị Liết
- Giấy chứng nhận: AP 844914, ngày 06/11/2009.
- Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất: Ranh giới không thay đổi, sử dụng ổn định, không tranh chấp.
- Các thông tin khác cần trích lục:
Đo đạc xác định vị trí để lập thủ tục tự nguyện trả lại đất cho nhà nước.
- Sơ đồ thửa đất, tài sản gắn liền với đất:

8. Đỉnh thửa, kích thước cạnh



Số hiệu đỉnh thửa	Chiều dài (m)
1	25,00
2	52,00
3	15,66
4	4,40
5	26,86
6	28,15
7	8,40
8	21,89
9	4,40
10	15,11
11	8,65
12	25,57
13	16,05
1	

NGƯỜI TRÍCH LỤC

Nguyễn Ngọc Thiết

Bờ Y, ngày 29 tháng 6 năm 2026

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH QUẢNG NGÃI
CHI NHÁNH KHU VỰC XI

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Luận

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

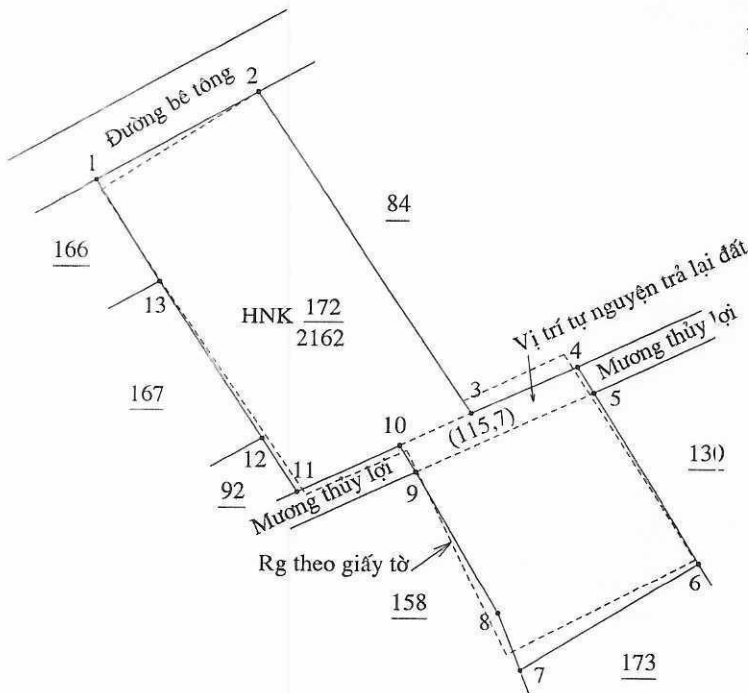
Độc lập - tự do - hạnh phúc

Bờ Y, ngày 29 tháng 6 năm 2026

PHIẾU ĐO ĐẠC CHỈNH LÝ THỪA ĐẤT

1. Thửa đất số: 172, Tờ bản đồ số: 303 (quy đổi từ tờ bản đồ số 100 xã Đăk Xú đo vẽ năm 2008)
 Diện tích: 2162 m²; Loại đất: HNK
 Hình thức sử dụng: Sử dụng chung của vợ và chồng.
2. Địa chỉ thửa đất tại: Thôn Đăk Nông, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi
3. Tên người sử dụng đất: ông Tô Văn Cẩn và bà Nông Thị Liết
4. Địa chỉ người sử dụng đất: thôn Đăk Nông, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi
5. Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ): - Loại giấy tờ: GCN số: AP 844914, ngày 06/11/2009.
 - Diện tích trên giấy tờ: 2162 m²; loại đất trên giấy tờ: HNK
6. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ: Ranh giới không thay đổi, sử dụng ổn định, không tranh chấp.
7. Diện tích, loại đất sau đo đạc chỉnh lý: Diện tích: 2162 m²; Loại đất: HNK.
8. Sơ đồ thửa đất:

9. Tọa độ, kích thước cạnh thửa:



Số hiệu đỉnh thửa	Chiều dài (m)
1	25,00
2	52,00
3	15,66
4	4,40
5	26,86
6	28,15
7	8,40
8	21,89
9	4,40
10	15,11
11	8,65
12	25,57
13	16,05
1	

Cán bộ đo đạc

Nguyễn Ngọc Thiết

Người sử dụng đất.

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất
 nêu trên ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng

liệt nông thị liệt

Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi

Chi nhánh khu vực XI

Giám đốc



Nguyễn Văn Luận

Ghi chú:

(*) Người sử dụng đất kiểm tra các thông tin về thửa đất trên đây nêu phát hiện có sai sót thì báo ngay cho đơn vị đo đạc để kiểm tra, chỉnh sửa, bổ sung; trường hợp không phát hiện sai sót thì ký xác nhận và gửi lại cho đơn vị đo đạc 01 bản, người sử dụng đất được giữ 01 bản.

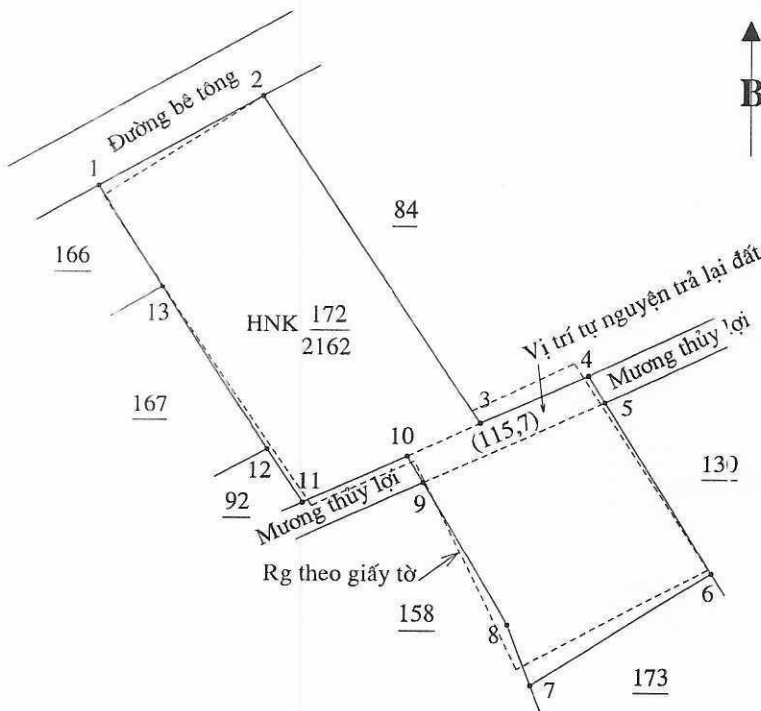
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỬA ĐẤT

- Thửa đất số: 172, Tờ bản đồ số: 303 (quy đổi từ tờ bản đồ số 100, xã Đăk Xú đo vẽ năm 2008). Diện tích: 2162 m². Loại đất: HNK. Hình thức sử dụng: Sử dụng chung của vợ và chồng.
- Địa chỉ thửa đất: Thôn Đăk Nông, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi
- Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: ông Tô Văn Cẩn và bà Nông Thị Liết
- Địa chỉ của người sử dụng đất: Thôn Đăk Nông, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi
- Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):
 - Loại giấy tờ: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: AP 844914, ngày 06/11/2009
 - Diện tích trên giấy tờ: 2162 m²; Loại đất trên giấy tờ: HNK
- Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ: Ranh giới không thay đổi, sử dụng ổn định không tranh chấp.
- Đo đạc theo công trình: Đo đạc, chỉnh lý bản đồ địa chính.
- Đơn vị đo đạc: Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực XI.
- Sơ đồ thửa đất:

10. Tọa độ, kích thước cạnh thửa:



Số hiệu đỉnh thửa	Chiều dài (m)
1	25,00
2	52,00
3	15,66
4	4,40
5	26,86
6	28,15
7	8,40
8	21,89
9	4,40
10	15,11
11	8,65
12	25,57
13	16,05
1	

Bờ Y, ngày 29 tháng 6 năm 2026
Đơn vị đo đạc


Nguyễn Ngọc Thiết

Bờ Y, ngày 29 tháng 6 năm 2026
Người sử dụng đất

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất
nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng đất


Nông Thị Liết

Ghi chú:

(*) Người sử dụng đất kiểm tra các thông tin về thửa đất trên đây nếu phát hiện có sai sót thì báo ngay cho đơn vị đo đạc để kiểm tra, chỉnh sửa, bổ sung. Trường hợp không phát hiện sai sót thì ký xác nhận và nộp lại cho đơn vị đo đạc để lưu hồ sơ nghiệm thu (trường hợp người sử dụng đất có nhu cầu sử dụng Phiếu này để lấy thông tin kê khai thì được cung cấp thêm 1 bản này)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN TỰ NGUYỆN TRẢ LẠI ĐẤT

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi.

Tôi là: Nông Thị Liết

Ngày, tháng, năm sinh: 01/01/1967

Số định danh cá nhân/CCCD: 004167002886 cấp ngày: 27/12/2021 tại:
Cục cảnh sát QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: Thôn An Bình, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi

Số điện thoại (nếu có): 0398258841

Đang là người sử dụng đất tại thửa đất số 39c, tờ bản đồ số 05, diện tích: 2162 m², mục đích sử dụng đất: Đất trồng cây hằng năm, địa chỉ thửa đất tại thôn Đắc Nông, xã Đắc Xú, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum (cũ), được UBND huyện Ngọc Hồi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số sê ri AP 844914, số vào sổ: H03176, cấp ngày 06/11/2009 (chỉnh lý biến động ngày 29/4/2022; ngày 02/6/2026).

Vào năm 2001, thực hiện chủ trương xây dựng nương thủy lợi, phần đất đó đã được thu hồi và bồi thường. Tuy nhiên, qua rà soát hồ sơ địa chính phục vụ việc cấp giấy chứng nhận QSDĐ, tôi nhận thấy phần diện tích đất nương thủy lợi nằm trong phạm vi thửa đất của gia đình tôi. Nay tôi xin tự nguyện trả lại đất để làm nương thủy lợi với diện tích 110,5 m².

Đề nghị cơ quan chức năng lập thủ tục thu hồi đất để gia đình tôi ổn định trong việc sử dụng đất, đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ của người sử dụng đất. Tôi cam kết không khiếu kiện, khiếu nại về đất đã tự nguyện trả lại cho Nhà nước. Tôi xin chân thành cảm ơn !

Bờ Y, ngày 08 tháng 07 năm 2026

NGƯỜI LÀM ĐƠN

liết

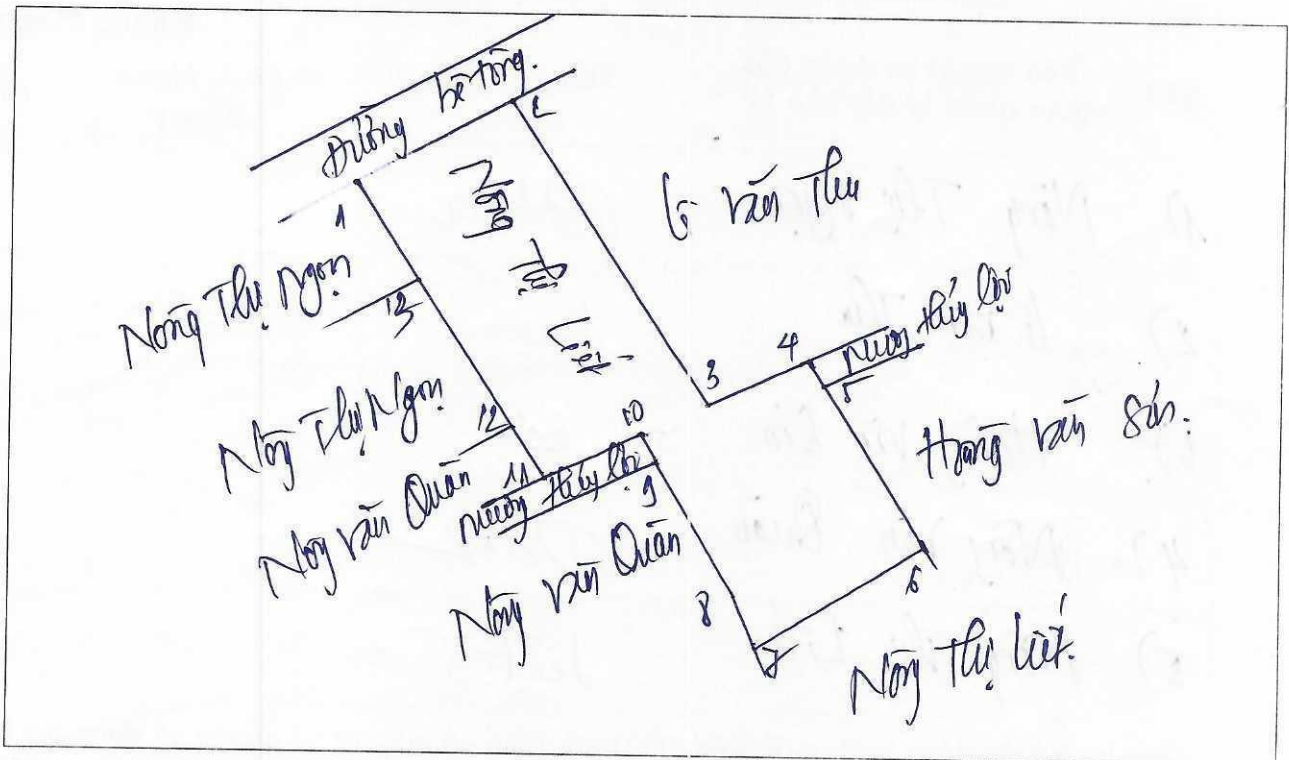
Nông Thị Liết

PHỤ LỤC SỐ 12
MẪU BẢN MÔ TẢ RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỪA ĐẤT
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN MÔ TẢ RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỪA ĐẤT

Ngày 29... tháng 6... năm 2026, đơn vị đo đạc cùng với các bên liên quan và người dẫn đạc đã tiến hành xác định ranh giới, mốc giới thừa đất tại thực địa của bà Nông Thị Liệt..... đang sử dụng đất tại thôn ...Đất Nông....., xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi. Sau khi xem xét hiện trạng về sử dụng đất và ý kiến thống nhất của người sử dụng đất liền kề, người quản lý đất liền kề. Đơn vị đo đạc và các bên liên quan đã xác định ranh giới, mốc giới sử dụng đất và lập bản mô tả ranh giới, mốc giới sử dụng đất như sau:

SƠ HỌA RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỪA ĐẤT



MÔ TẢ CHI TIẾT MỐC GIỚI, RANH GIỚI THỪA ĐẤT

- Từ mốc 1 đến mốc 2: Mốc 1 là cọc bê tông ở góc thửa đất của bà Nông Thị Liệt.
- Từ mốc 2 đến mốc 3: Mốc 2 là cọc bê tông ở góc thửa đất của ông Nguyễn Văn Thuận.
- Từ mốc 3 đến mốc 4: Mốc 3 là cọc bê tông ở góc thửa đất của ông Nguyễn Văn Sơn.
- Từ mốc 4 đến mốc 5: Mốc 4 là cọc bê tông ở góc thửa đất của ông Nguyễn Văn Sơn.
- Từ mốc 5 đến mốc 6: Mốc 5 là cọc bê tông ở góc thửa đất của ông Nguyễn Văn Sơn.
- Từ mốc 6 đến mốc 7: Mốc 6 là cọc bê tông ở góc thửa đất của ông Nguyễn Văn Sơn.
- Từ mốc 7 đến mốc 8: Mốc 7 là cọc bê tông ở góc thửa đất của ông Nguyễn Văn Sơn.
- Từ mốc 8 đến mốc 9: Mốc 8 là cọc bê tông ở góc thửa đất của ông Nguyễn Văn Sơn.
- Từ mốc 9 đến mốc 10: Mốc 9 là cọc bê tông ở góc thửa đất của ông Nguyễn Văn Sơn.
- Từ mốc 10 đến mốc 11: Mốc 10 là cọc bê tông ở góc thửa đất của ông Nguyễn Văn Sơn.
- Từ mốc 11 đến mốc 12: Mốc 11 là cọc bê tông ở góc thửa đất của ông Nguyễn Văn Sơn.
- Từ mốc 12 đến mốc 13: Mốc 12 là cọc bê tông ở góc thửa đất của ông Nguyễn Văn Sơn.
- Từ mốc 13 đến mốc 14: Mốc 13 là cọc bê tông ở góc thửa đất của ông Nguyễn Văn Sơn.

Từ thửa 11 đến thửa 12: thửa 11 đi theo ranh giới đất này rãnh phân
 thửa 11 Nam, bên trái, thửa 12 là có ranh
 Từ thửa 12 đến thửa 13: thửa 12 đi theo ranh giới đất này rãnh
 rãnh phân thửa 12 Nam, bên trái
 Từ thửa 13 đến thửa 14: thửa 13 đi theo ranh giới đất này rãnh
 thửa 13 Nam, bên trái

Người sử dụng đất hoặc người quản lý đất liền kề ký xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất⁽¹⁾:

STT	Tên người sử dụng đất, người quản lý đất liền kề ⁽²⁾	Đồng ý (Ký tên)	Không đồng ý	
			Lý do không đồng ý	Ký tên
1)	Nông Thị Ngọc			
2)	Giảm Thu			
3)	Hoàng Văn Sơn			
4)	Nông Văn Thuận			
5)	Nông Thị Liệt			

Tình hình biến động ranh giới thửa đất (thời điểm có giấy tờ về quyền sử dụng đất hoặc thời điểm được cấp giấy chứng nhận trước đó) và tình hình tranh chấp đất đai: (Ghi có hay không có; tóm tắt các thay đổi nếu có):

- Ranh giới, không thay đổi sử dụng thửa đất, thửa
- Nhà cấp

Người sử dụng đất
(Ký, ghi rõ họ và tên)


 Nông Thị Liệt

Người dẫn đặc
(Ký, ghi rõ họ và tên)


 Nông Mạnh Hùng

Đơn vị đo đạc^(*)
(Ký, ghi rõ họ và tên)


 Nguyễn Ngọc Thiết

Ghi chú:

(1) Ranh giới sử dụng đất, ranh giới quản lý đất giữa các bên được xác định là đã thỏa thuận thống nhất sau khi được người sử dụng đất liền kề hoặc người quản lý đất liền kề ký xác nhận đồng ý;

(2) Ghi họ và tên cá nhân hoặc họ và tên người đại diện nhóm người sử dụng đất hoặc tên tổ chức, tên cộng đồng dân cư, họ và tên người đại diện trong trường hợp đồng sử dụng đất. Trường hợp đất giao quản lý thì người quản lý đất chỉ ký trong trường hợp đất do tổ chức phát triển quỹ đất quản lý.

TỈNH QUẢNG NGÃI
UBND XÃ BỜ Y

Số: 123/2026/TLKT-BS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bờ Y, ngày 24 tháng 02 năm 2026

TRÍCH LỤC KHAI TỬ
(BẢN SAO)

Họ, chữ đệm, tên: TÔ VĂN CÂN

Ngày, tháng, năm sinh: 02/05/1966

Giới tính: Nam **Dân tộc:** Tày Quốc tịch: Việt Nam

Số định danh cá nhân: 004066000461

Giấy tờ tùy thân: Thẻ căn cước công dân số 004066000461, Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 08/04/2021

Đã chết vào lúc 05 giờ 00 phút, ngày 07/01/2026 **ghi bằng chữ:** Năm giờ, ngày bảy, tháng một, năm hai nghìn không trăm hai mươi sáu

Nơi chết: Thôn Đắc Nông, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi

Đã được đăng ký khai tử tại: Ủy ban nhân dân xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi

Số: 16/2026 ngày 24 tháng 02 năm 2026

Thực hiện trích lục từ: Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử

NGƯỜI KÝ TRÍCH LỤC

(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên, chức vụ, đóng dấu)



KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Thị Huyền

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness



CĂN CƯỚC CÔNG DÂN

Citizen Identity Card

Số / No: 004167002886

Họ và tên / Full name:

NÔNG THỊ LIẾT

Ngày sinh / Date of birth: 01/01/1967

Giới tính / Sex: Nữ Quốc tịch / Nationality: Việt Nam

Quê quán / Place of origin:

Cần Yên, Hà Quảng, Cao Bằng

Nơi thường trú / Place of residence: Thôn Đắc Nông

Đắk Xứ, Ngọc Hồi, Kon Tum

Có giá trị đến: 01/01/2027
Date of expiry

IDVNM1670028860004167002886<<4
6701011F2701013VNM<<<<<<<<<<8
NONG<<THI<LIET<<<<<<<<<<<<<